

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2025/HS-ST

Ngày 10 - 12 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tiễn, bà Phạm Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tòng Thị Duyên - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2025/TLST- HS ngày 24 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Vàng A L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 30/12/1966; Nơi sinh Mai Sơn - Sơn La.

Nơi cư trú: Bản CĐ, xã CK, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; con ông Vàng A S, con bà Giàng Thị D (đều đã chết); có vợ là Hờ Thị D và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/10/2017 bị TAND huyện Sông Mã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 16 tháng (đã xóa tiền sự); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2025 cho đến nay, có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Tòng Mạnh L, sinh ngày 01/4/2011, nơi cư trú: Bản NH, xã CK, tỉnh Sơn La. Đại diện hợp pháp đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Tòng Văn N, sinh năm 1971 (bố đẻ), nơi cư trú: Bản NH, xã CK, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Anh Quàng Tiễn Đ, sinh ngày 09/02/2011, nơi cư trú: Bản NH, xã CK, tỉnh Sơn La. Người đại diện hợp pháp đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan bà Cà Thị H, sinh năm 1986 (mẹ đẻ), nơi cư trú: Bản NH, xã CK, tỉnh Sơn La. Có mặt.

3. Anh Quàng Xuân K, sinh ngày 25/3/2011, nơi cư trú: Bản NH, xã CK, tỉnh Sơn La. Người đại diện hợp pháp của anh Quàng Xuân K ông Quàng Văn C, sinh năm 1978 (bố đẻ), nơi cư trú: Bản NH, xã CK, tỉnh Sơn La. Có mặt.

4. Anh Cà Dương V, sinh ngày 01/3/2011, nơi cư trú: Bản NH, xã CK, tỉnh Sơn La. Người đại diện hợp pháp của anh Cà Dương V là ông Cà Văn K, sinh năm 1989 (bố đẻ), nơi cư trú: Bản NH, xã CK, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 11/6/2025 Tổ công tác Công an xã Mường Sai, Sông Mã phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát ma túy tại bản Lọng Lót, xã Mường Sai, huyện Sông Mã (sau sáp nhập là bản Lọng Lót, xã Chiềng Khương, tỉnh Sơn La) kiểm tra hai nam thanh niên đang đi chung trên một xe mô tô, người điều khiển xe khai là Quàng Tiến Đ, sinh ngày 09/02/2011, người ngồi sau là Tòng Mạnh L, sinh ngày 01/4/2011 đều cư trú ở bản Nà Hò, Mường Sai, Sông Mã, quá trình làm việc tổ công tác phát hiện tại lòng bàn tay trái của Đạt có 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 12 viên nén màu hồng (Đạt và Luân khai nhận là Hồng phiến) vừa nhờ Vàng A L ở bản Co Đứa, Mường Sai, Sông Mã mua hộ để sử dụng, tổ công tác lập biên bản quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Quàng Tiến Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3L; tạm giữ của Tòng Mạnh L 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave BKS 26C1-092.49, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55.

Sau khi biết Quàng Tiến Đ và Tòng Mạnh L bị bắt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 12/6/2025 Vàng A L đã đến Công an xã Mường Sai, huyện Sông Mã (cũ) đầu thú và khai nhận về hành vi đi mua hộ ma túy cho Đạt và Luân ngày 11/6/2025.

Đối với Quàng Tiến Đ và Tòng Mạnh L, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội nghiêm trọng theo quy định tại Điều 12 BLHS nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định trả tự do đối với Quàng Tiến Đ và Tòng Mạnh L.

Ngày 12/6/2025 tại Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả: 12 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 1,19 gam, trích 02 viên có tổng khối lượng 0,19 gam làm

mẫu gửi giám định ký hiệu D. Vật chứng còn lại 10 viên có tổng khối lượng 1,0 gam ký hiệu L.

Kết luận giám định số 662/KL-KTHS ngày 16/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *Mẫu ký hiệu D gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,19 gam, loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người liên quan khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 11/6/2025 Cà Dương V, sinh năm 2011 ở bản Nà Hò, xã Mường Sai, huyện Sông Mã (cũ) nhắn tin cho Quàng Tiến Đ qua messenger rủ Đạt đến vườn nhãn của nhà Quàng Xuân K sinh năm 2011 ở cùng bản chơi, sau đó Đạt và Vũ đến vườn nhãn nhà Khuê thấy Khuê đang chặn bò, cả ba ngồi chơi game đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày thì thấy Tòng Mạnh L sinh năm 2011 điều khiển xe mô tô đến, khi Đạt chuẩn bị đi về thì Vũ đưa cho Luân và Đạt số tiền 250.000 đồng bảo đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, Luân và Đạt đồng ý, sau đó Khuê cũng lấy ra số tiền 50.000 đồng đưa cho Luân nói góp cùng để đi mua ma túy, Luân nhận tiền cất vào trong túi quần đang mặc rồi điều khiển xe chở Đạt và Vũ đi về. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày Luân nhắn tin qua messenger bảo Đạt đi xuống cầu treo thuộc khu vực bản Nà Hò, xã Mường Sai để cùng nhau đi mua ma túy, sau đó Luân điều khiển xe mô tô chở Đạt đi đến nhà của Vàng A L. Đến nơi Đạt bảo Luân đưa tiền cho Đạt, Đạt đưa cho Luân 300.000 đồng nhờ đi mua Hồng phiến hộ, Luân nhận tiền bảo Đạt và Luân ở trong nhà chờ rồi mượn xe của Luân đi đến bản Huổi Tao, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã (cũ) để tìm mua ma túy, khi đến khu vực bản Huổi Tao, Luân gặp và mua được một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi bộ trên đường 12 viên Hồng phiến với số tiền 300.000 đồng, có được ma túy Luân về đưa gói Hồng phiến cho Đạt, Đạt nhận gói Hồng phiến rồi cùng Luân đi về, trên đường về đến bản Lọng Lót, xã Mường Sai, huyện Sông Mã (cũ) thì bị tổ công tác Công an xã Mường Sai phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKS – KV3, ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La truy tố bị cáo Vàng A L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vàng A L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng A L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A L từ 02 năm 08 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng chứa L = 1,0 gam và 01 mảnh nilon màu hồng; Trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan 01 chiếc xe máy BKS 26C1 – 092.49 và 03 chiếc điện thoại di động.

- Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo, người liên quan nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát khu vực 3 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 truy tố và khẳng định lời khai báo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa hoàn toàn tự nguyện đúng với hành vi bị cáo thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tòng Mạnh L và Quảng Tiến Đ, lời khai của người chứng kiến, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, số lượng ma túy thu giữ, biên bản nhận dạng, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, vật chứng thu giữ, kết luận giám định số 662 ngày 16/6/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/6/2025 để có ma túy sử dụng Cà Dương V, Quảng Xuân K cùng góp số tiền 300.000 đồng đưa có Quảng Tiến Đ và Tòng Mạnh L đến nhờ Vàng A L mua hộ 1,19 gam ma túy, loại Methamphetamine trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi mua hộ ma túy của Vàng A L đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình

sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 Sơn La truy tố Vàng A L là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về áp dụng pháp luật: Hành vi của bị cáo thực hiện xảy ra trước ngày 01/7/2025 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 có hiệu lực, nên HĐXX áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử đối với bị cáo theo quy định tại Điều 4 luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự.

[4] Xét về nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, bị cáo nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố ý thực hiện; xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, tương xứng với tình chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và ra đầu thú đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xác định bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng chứa L = 1,0 gam và 01 mảnh nilon màu hồng là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BKS 26C1 – 092-49 là tài sản hợp pháp của ông Tòng Văn Nhất, việc anh Tòng Mạnh L mang đi mua ma túy ông Nhất không biết không liên quan, tại phiên tòa ông Nhất xin lại nên HĐXX cần trả lại cho ông Nhất; Đối với 2 chiếc điện thoại tạm giữ của Tòng Mạnh L và 01 chiếc tạm giữ của Quàng Tiến Đ là tài sản do bố, mẹ là ông Tòng Văn Nhất và bà Cà Thị Hoa mua để các con sử dụng, việc các Luân, Đạt liên lạc việc mua bán ma túy ông Nhất, bà Hoa không biết, không liên quan, tại phiên tòa bà Cà Thị Hoa và ông Tòng Văn Nhất xin lại, nên cần trả lại cho ông Nhất, bà Hoa theo quy định khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[8] Về số ma túy thu giữ và một số vấn đề liên quan:

Đối với số ma túy thu giữ trong vụ án Vàng A L khai đã mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết ở khu vực bản Huổi Tao, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã (cũ). Quá trình điều tra do Lâu khai không biết tên, tuổi cụ thể của người này, ngoài lời khai của Lâu ra không có tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xác minh, điều tra mở rộng vụ án là đúng quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vàng A L xảy ra trước ngày 01/7/2025 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 có hiệu lực) và Lâu cũng không thuộc chủ thể các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a BLHS. Nên không xử lý bị cáo về tội Sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với Quàng Tiến Đ tính đến ngày 11/6/2025 mới 14 tuổi 0 tháng 02 ngày, Tòng Mạnh L tính đến ngày 11/6/2025 mới 14 tuổi 02 tháng 10 ngày, Cà Dương V tính đến ngày 11/6/2025 mới 14 tuổi 03 tháng 0 ngày và Quàng Xuân K tính đến ngày 11/6/2025 mới 14 tuổi 02 tháng 17 ngày. Khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội nghiêm trọng theo quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã trả tự do đối với Quàng Tiến Đ và Tòng Mạnh L là có căn cứ. Ngày 24/6/2025 UBND xã Mùòng Sai, huyện Sông Mã (cũ) đã ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Quàng Tiến Đ, Tòng Mạnh L, Cà Dương V, Quàng Xuân K là đảm bảo đúng quy định.

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày, nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo theo Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Vàng A L thuộc dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xin được miễn án phí nên cần miễn án phí cho bị cáo, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Vàng A L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. Xử phạt bị cáo Vàng A L 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng chứa L = 1,0 gam và 01 mảnh nilon màu hồng.

Trả cho ông Tòng Văn Nhất 01 chiếc xe máy nhán hiệu HONDA Wave 100 màu trắng đen, BKS 26C1- 092.49; 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus và 01 chiếc điện thoại OPPO A55.

Trả cho bà Cà Thị Hoa 01 chiếc điện thoại di động OPPO A3L.

(mô tả chi tiết theo biên bản vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an và Phòng THADS khu vực 3- Sơn La).

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án khu vực 3 - Sơn La, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/11/2025).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A L.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo được, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/12/2025).

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Sơn La;
- VKS ND tỉnh;
- VKSND khu vực 3 – Sơn La;
- Công an tỉnh;
- Cơ quan THAHS tỉnh;
- Phòng THADS khu vực 3 - Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đèo Văn Quỳnh

